

QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI THỜI KỲ HỘI NHẬP ĐỔI MỚI TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Trần Thị Thủy¹

Tóm tắt: Nhiệm vụ quan trọng trong hành trình phát triển của bất cứ quốc gia nào cũng phải quan tâm đến con người và phát triển con người. Đây cũng là nội dung quan trọng được đưa ra thảo luận trong Đại hội XIII của Đảng. Bài viết hệ thống hóa quan điểm của Đảng về phát triển con người; trình bày quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển con người trong văn kiện Đại hội XIII, từ đó rút ra một số kết luận về phát triển nguồn lực con người trong bối cảnh đương đại.

Từ khóa: phát triển con người, Đại hội XIII, hội nhập, đổi mới

1. MỞ ĐẦU

Thế kỷ XXI là cuộc đại chuyển đổi với những biến động, những thay đổi “bùng nổ, mạnh mẽ, nhanh chóng, bất ngờ”. Trong đó, sự bùng nổ về công nghệ thông tin đã đưa “thế kỷ vàng” đứng trước rất nhiều cơ hội và những nguy cơ mới. Vấn đề con người và sự phát triển con người càng trở nên cấp thiết, trở thành yếu tố chiến lược toàn cầu. Những biến động “thần tốc” của thời đại đòi hỏi Đảng và Nhà nước ta có những chủ trương, đường lối kịp thời và tiến bộ về chiến lược phát triển và định hướng con người, phù hợp với yêu cầu, xu thế chung của thế giới. Đây cũng là một trong những nội dung được đưa ra và thảo luận trong Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, một trong những Đại hội đại biểu quan trọng khi đánh giá đúng sự thật, tầm nhìn của đất nước cho những thập niên tới, cho những thế hệ tương lai trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển con người trước Đại hội XIII

Phát triển con người là quá trình nâng cao khả năng, tiềm năng và chất lượng sống của mỗi cá nhân trong xã hội. Nó bao gồm sự phát triển về cả thể chất, tinh thần, trí tuệ, cảm xúc và xã hội của con người. Mục tiêu của phát triển con người không chỉ là việc cải thiện điều kiện sống mà còn là giúp mỗi cá nhân phát triển tối đa năng lực của mình, sống khỏe mạnh, hạnh phúc và có thể đóng góp tích cực vào cộng đồng.

¹ Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

Quan điểm về phát triển con người thể hiện ở những nội dung cơ bản như: (1) Xem con người là trung tâm của sự phát triển; (2) Nhân dân là mục tiêu của sự phát triển; (3) Nâng cao vị thế của người dân; (4) Tạo lập sự bình đẳng mọi mặt cho người dân; (5) Tạo cơ hội tốt nhất cho người dân về kinh tế, giáo dục, y tế, chính trị, xã hội văn hóa.

Phát triển con người và quan điểm phát triển con người luôn gắn liền với quá trình hình thành và phát triển đất nước, dân tộc. Nhận thức được tầm quan trọng, vai trò trung tâm, then chốt của mỗi cá nhân trong mỗi bước đi của lịch sử, thời đại, Đảng ta trong nhiều năm qua đã đưa ra những quan điểm phù hợp, những giải pháp, chiến lược nhằm phát huy tối ưu phẩm chất, năng lực của con người Việt Nam. Ngay sau khi đất nước thống nhất, tại Đại hội lần thứ IV của Đảng (1976) Đảng ta đã đề cập đến vấn đề con người. Xuyên suốt trong đường lối, chính sách của Đảng luôn chú trọng phát triển yếu tố con người, nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng toàn diện về thể lực và trí lực của con người. Những quan điểm về phát triển con người được định hình cụ thể hơn qua các kỳ Đại hội Đảng, tiêu biểu như:

1. Vấn đề con người đã được đề cập cụ thể, trực tiếp trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, thông qua tại Đại hội VII (năm 1991). Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII, Đảng ta chỉ rõ việc phát triển con người toàn diện là động lực của sự nghiệp xây dựng xã hội mới, đồng thời là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội: “Lấy việc phát huy nguồn lực con người làm yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững.”[1]

2. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành trung ương Khóa VII, được trình bày tại Đại hội VIII (1996) của Đảng đã khẳng định con người Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước. Đảng ta nhấn mạnh việc xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển xã hội.

3. Tại Hội nghị Trung ương 9 khóa XI, Đảng đề cập một cách cụ thể những yếu tố mấu chốt của con người trong phát triển kinh tế, văn hóa xã hội: xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

4. Đại hội XII (2016) của Đảng cũng đề cập lại và nâng cao thêm quan điểm phát triển con người. Đảng ta nhấn mạnh, để phát huy được nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội cần: tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; tạo môi trường và điều

kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật” [3, tr.126–127]

Trải những thăng trầm của lịch sử dựng nước và đấu tranh giữ nước, những đặc tính cơ bản của con người Việt Nam đã được Đảng ta đúc kết, trở thành “sợi chỉ đỏ xuyên suốt” đưa tới thắng lợi cho dân tộc trên mọi mặt trận. Sự phát triển vượt bậc về mọi mặt của đất nước sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới là biểu hiện tiêu biểu cho những thành tựu về chiến lược phát triển con người đúng đắn, nhất quán của Đảng ta. Trong mọi gian đoạn lịch sử, Đảng ta luôn quán triệt quan điểm: lấy dân làm gốc, chăm lo phát triển đời sống con người và phát huy những đức tính đáng quý của con người Việt Nam. Trong Đại hội XIII của Đảng, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”* [3, tr.25]. *Vị thế đất nước thay đổi, đồng thời cho thấy vai trò, vị thế của con người Việt Nam đã được nâng tầm, thúc đẩy và phát triển theo kịp thời đại.*

Việt Nam từ nhóm các quốc gia, vùng lãnh thổ có HDI trung bình năm 2018 và những năm trước đó đã gia nhập nhóm đạt mức cao trong năm 2019 và năm 2020. Cụ thể, HDI của cả nước tăng từ 0,693 năm 2018 lên 0,703 năm 2019 và 0,706 năm 2020. Theo đó, Việt Nam từ nhóm các quốc gia, vùng lãnh thổ có HDI trung bình năm 2018 và những năm trước đó đã gia nhập nhóm đạt mức cao trong năm 2019 và năm 2020. Thứ hạng HDI của Việt Nam trong các quốc gia, vùng lãnh thổ thế giới tăng từ vị trí 118 năm 2018 lên 117 năm 2019 và có thể tiếp tục được cải thiện trong năm 2020 khi UNDP cập nhật Bảng xếp hạng. Chỉ số sức khỏe của cả nước năm 2020 chỉ tăng 0,004 so với năm 2016 với tốc độ tăng bình quân mỗi năm là 0,12%; Chỉ số giáo dục tăng 0,022 với tốc độ tăng 0,88%/năm; Chỉ số thu nhập tăng 0,040 với tốc độ tăng 1,57%/năm. [4]. Thu nhập của các nhóm dân cư tăng từ 3,1 triệu đồng/tháng/người năm 2016 lên 4,2 triệu năm 2020; GINI giảm từ 0,431 năm 2016 xuống còn 0,373 năm 2020. Thông qua hệ số GINI trong giai đoạn 2016–2020 cho thấy, bất bình đẳng thu nhập tại nước ta biến động không nhiều, giảm từ 0,431 xuống 0,373 và nằm trong ngưỡng an toàn, hiệu quả, phù hợp cho mục tiêu tăng trưởng cao [5]. Hiện tượng bất bình đẳng vùng miền, chảy máu chất xám, tác động của xu hướng toàn cầu hóa và công nghệ đến Việt Nam đã tác động sâu sắc tới phát triển con người và quan điểm của Đảng về phát triển con người.

2.2. Một số nội dung về phát triển con người trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Thời kỳ nào, xã hội nào thì nhân tố con người vẫn là nhân tố quyết định sự phát triển xã hội. Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam xem đối tượng được ưu tiên hàng đầu là con người, lấy con người là trung tâm, tức là quan điểm phát triển vì con người, do con người và cho con người. *Đại hội XIII của Đảng đã có những tiếp thu tích cực từ những quan điểm tiến bộ về việc phát triển con người, cụm từ “phát*

triển con người” trở thành cụm từ xuất hiện nhiều lần trong các báo cáo và chiến lược phát triển đất nước của Đảng. Sau đây, chúng tôi trình bày một số nội dung cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển con người trong thời kỳ hội nhập, đổi mới được thể hiện trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

Một là, Đại hội XIII của Đảng xác định “con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển”.

Con người là trung tâm, chủ thể của mọi hoạt động: Khi bàn về con người, tư tưởng lý luận của C.Mác đã chỉ rõ: “con người là tổng hòa những quan hệ xã hội”, trong đó con người vừa là yếu tố tự nhiên, sinh học lại vừa là yếu tố lịch sử, văn hóa, xã hội. Tất cả nguồn gốc của sự sáng tạo, sự hình thành nên những nền văn minh cũng như các quốc gia phát triển bền vững cả về đời sống kinh tế, văn hóa, chính trị...đều được quyết định bởi yếu tố con người. Liên quan đến vấn đề con người, Đảng ta luôn khẳng định rõ: 1. Con người là yếu tố then chốt, là nguồn lực trong mọi lĩnh vực đời sống. 2. Không ngừng bồi dưỡng, mở rộng cơ hội, phát triển con người.

Đảng ta luôn xác lập rõ vai trò, nhiệm vụ của con người trong sự vận động, phát triển không ngừng của đời sống xã hội. Khi đất nước bước vào thời kì đổi mới, Đảng ta luôn khẳng định con người là vốn quý nhất, phát triển con người với tư cách vừa là động lực, vừa là mục tiêu của cách mạng, của sự nghiệp đổi mới đất nước. Bước sang thời kì hội nhập, phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng lại đề cao con người trong vai trò phát triển kinh tế xã hội với tinh thần học hỏi, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới nhưng vẫn gìn giữ, đề cao những giá trị văn hóa của dân tộc “hòa nhập nhưng không hòa tan”. Có thể thấy rõ quan điểm lấy con người – quần chúng nhân dân là mục tiêu, nguồn lực, là chủ thể và trung tâm của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã được đổi mới và hoàn thiện hơn trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

Con người là nguồn lực và mục tiêu của sự phát triển: Trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh con người là một chỉnh thể thống nhất và hài hòa giữa tâm – trí – lực. Tư tưởng này cũng là nguồn gốc cho những chính sách bồi dưỡng năng lực cán bộ cũng như nâng cao nhận thức, văn hóa trong đời sống nhân dân. Trong chủ nghĩa Mác – Lênin, con người luôn tồn tại biện chứng với sự phát triển của lịch sử cũng như sự tồn tại và phát triển của xã hội. *Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh:* “Phát huy tối đa nhân tố con người; con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển” [3, tr.215]. Từ quan điểm này, Đảng đã đặt nền móng cho đường lối, chính sách phát triển con người toàn diện, bền vững trong mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân; giữa cá nhân với cộng đồng và giữa các quốc gia dân tộc trên thế giới.

Hai là, Quan điểm về phát triển con người toàn diện.

Điểm sáng trong văn kiện của Đại hội Đảng lần thứ XIII chính là phát triển con người một cách toàn diện thích ứng linh hoạt với sự phát triển vượt bậc của khoa học công nghệ,

đời sống kinh tế, văn hóa, chính trị, an ninh thế giới. Xu thế phát triển chung của các quốc gia đòi hỏi sự hội nhập, tiếp nhận những tiến bộ xã hội một cách đa chiều, phong phú nhưng vẫn giữ được bản sắc và chiều sâu văn hóa của dân tộc Việt Nam. Chính vì vậy, Đảng luôn thận trọng trong vấn đề con người và việc phát triển con người theo đúng hướng chiến lược, lấy tư tưởng và chủ nghĩa Mác – Lênin làm nền tảng cho mọi sự phát triển của đời sống xã hội cũng như sự phát triển của quốc gia, dân tộc. Đại hội Đảng lần thứ XIII nhấn mạnh: “xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại” [3, tr.47].

Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII cũng xác lập cụ thể từng yếu tố trong việc phát triển con người ở thời đại mới, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện là những cá nhân: “có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc” [3, tr.213]. Từ đó, chiến lược phát triển con người của Đảng trong thời đại số hóa, chính là: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu).” [3, tr.232–233]. Qua những đường hướng chiến lược của Đảng có thể thấy con người Việt Nam ở thời đại mới vừa đứng trước nguy cơ và thử thách nhưng cũng vừa có rất nhiều cơ hội để phát triển tối ưu năng lực, phẩm chất và trách nhiệm; vừa mang đậm sắc thái cá nhân vừa gắn chặt với xã hội, cộng đồng. Sự phát triển con người không nằm ngoài hệ quy chiếu của sự phát triển của quốc gia, dân tộc.

Ba là, Phát triển hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn liền với giữ gìn, phát triển hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình Việt Nam.

Nhiệm vụ cấp thiết trên hành trình đổi mới của bất cứ quốc gia nào, đó là sự phát triển kinh tế phải đi cùng chất lượng đời sống văn hóa tinh thần, cũng như giữ vững được bản sắc văn hóa dân tộc. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” [3, tr.143]. Những thuật ngữ, khái niệm trừu tượng đã được Đại hội Đảng XIII đưa ra, làm sáng tỏ và cụ thể như: *hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình Việt Nam.*

Hệ giá trị quốc gia là tất cả những thành tố có ý nghĩa nhất với quốc gia đó, những hệ giá trị này vừa được hình thành qua thời gian, qua bề dày lịch sử, văn hóa; vừa được xác lập và định hướng bởi Đảng, Nhà nước trong quá trình hình thành và phát triển của dân tộc. Hệ giá trị quốc gia phải phù hợp với con đường đi lên xã hội chủ nghĩa Đại hội XIII đã một lần nữa tiếp thu những tư tưởng tiến bộ, những bài học nền tảng trong việc xây dựng hệ giá trị quốc gia của dân tộc Việt Nam, đó là “lấy dân làm gốc” và khẳng định việc phát huy được vai trò nhân dân, yếu tố con người sẽ là bước khởi đầu đầu để xây dựng, củng cố và phát triển hệ giá trị quốc gia. Hệ giá trị quốc gia phải phù hợp và thống

nhất với hệ giá trị của chủ nghĩa xã hội, của tư tưởng Mác – Lênin mà Đảng và Nhà nước ta lựa chọn để xây dựng và phát triển đất nước.

Hệ giá trị văn hóa là những giá trị xã hội gắn với hoạt động sống của con người; những giá trị xã hội này có ý nghĩa và tác động tích cực trở thành chuẩn mực để một dân tộc, quốc gia theo đuổi, xây dựng và phát triển. Giá trị văn hóa là nét riêng, biểu hiện sinh động cho sự phát triển tiến bộ và văn minh của quốc gia, dân tộc đó. Đặt hệ giá trị văn hóa vào tình hình chung của thế giới, đó là những cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang biến đổi hàng ngày, hàng giờ; đó là sự phát triển kinh tế thần tốc, vượt bậc ở nhiều quốc gia đã và đang phát triển, Đảng đã nhận thức được rõ xu thế và nhiệm vụ chính đó là bài toán cân bằng giữa những giá trị văn hóa, bản sắc dân tộc; gìn giữ và phát huy những giá trị đạo đức con người Việt Nam đi đôi với sự phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng vẫn là khó khăn thử thách trong công cuộc xây dựng và đổi mới này. Trong Cương lĩnh (Bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta đã nêu lên các giá trị cơ bản của Văn hóa Việt Nam là “nhân văn, dân chủ, tiến bộ”. Hệ giá trị văn hóa gia đình Việt Nam là “no ấm, tiến bộ, hạnh phúc”. Chuẩn mực của con người Việt Nam là “giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, tình nghĩa, có tinh thần quốc tế chân chính”[2, tr.77]. Những hệ giá trị này ở Đại hội Đảng XIII được tiếp tục phát triển, được Đảng nhấn mạnh sự phát triển giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam phải gắn chặt với hệ giá trị quốc gia và hệ giá trị gia đình Việt Nam.

Như vậy, *Hệ giá trị gia đình Việt Nam* là tiền đề để hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia dân tộc và những chuẩn mực của con người Việt Nam. Ngay từ những ngày đầu bước vào công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, Đảng đã khẳng định gia đình là một trong những nhân tố đầu tiên, gốc rễ để phát triển đất nước bền vững. Mỗi gia đình là một tế bào của xã hội, một gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc sẽ tạo đà cho xã hội phát triển ổn định và văn minh. Gia đình là cái nôi truyền thống để những giá trị văn hóa được ra đời, bảo tồn và phát triển. Gia đình là không gian gắn kết sinh động, đa dạng và sâu sắc cho bề dày lịch sử, văn hóa dân tộc, ở đó là những phong tục tập quán được định hình, là khởi nguồn của ngôn ngữ mẹ đẻ, trang phục, ẩm thực, việc thờ cúng tổ tiên,...

Phát triển hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn liền với giữ gìn, phát triển hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình Việt Nam là định hướng chiến lược lâu dài của Đảng, trong đó Đại hội XIII đặc biệt nhấn mạnh việc xây dựng và phát triển con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển; cần xây dựng những giá trị chuẩn mực phù hợp giữa truyền thống và hiện đại. Đại hội XIII không chỉ gắn mục tiêu văn hóa với con người mà Đảng còn khẳng định: “Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”[3, tr.216]. Con người và phát triển con người là sức mạnh nội tại của một quốc gia mà ở đó con người Việt Nam tiếp nối truyền thống tốt đẹp của dân tộc: yêu nước, đoàn kết, tự

cường, nhân nghĩa; đồng thời hình thành những giá trị mới trong quá trình hội nhập, đổi mới và phát triển như tinh thần: trách nhiệm, trung thực, kỷ cương, năng động, sáng tạo.

Cánh cửa hội nhập đem tới nhiều tài nguyên và cơ hội nhưng đồng thời với nó là những thử thách và nguy cơ, gây khó khăn lớn trong việc thực hiện hóa đường lối phát triển văn hóa, con người và các hệ giá trị quốc gia, dân tộc. Sự phát triển của công nghệ số đã khiến đời sống xã hội trở nên phức tạp hơn bao giờ hết, đặc biệt là thế hệ trẻ – nguồn lực tương lai của đất nước. Việc bồi dưỡng những giá trị truyền thống, đề cao bản sắc dân tộc, đưa ra những chuẩn mực con người tương lai một cách cụ thể, kịp thời của Đảng giúp định hướng thế giới quan của giới trẻ, những công dân thế hệ mới tránh được lối sống thờ ơ, vô cảm; hiểu được tinh thần trách nhiệm; trân trọng và phát triển những giá trị dân tộc bền vững qua thời gian. Những nội dung phát triển con người, các hệ giá trị văn hóa ở Đại hội Đảng XIII đã thể hiện khát vọng, mục đích của Đảng và Nhà nước chính là xây dựng một đất nước, một dân tộc hạnh phúc, tiến bộ và văn minh.

Bốn là, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Sự phát triển kinh tế gắn với nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao có chuyên môn, tay nghề, nhạy bén và linh hoạt. Đại hội Đảng XIII đã nhiều lần thảo luận về những đường lối, chính sách phát triển nhân lực: “Phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành; chú trọng đội ngũ nhân lực kỹ thuật, nhân lực số, nhân lực quản trị công nghệ, nhân lực quản lý, quản trị doanh nghiệp; nhân lực quản lý xã hội và tổ chức cuộc sống, chăm sóc con người.”[3, tr.231]. Trong những năm qua Đảng và Nhà nước đặc biệt ưu tiên và có nhiều cải cách về giáo dục – đào tạo nhằm xây dựng, đổi mới đội ngũ lãnh đạo các cơ quan, doanh nghiệp; bước đầu hình thành nên nguồn nhân lực thế hệ mới nhạy bén, linh hoạt trên hành trình hội nhập và phát triển. Việc ưu tiên tuyển dụng nhân tài, liên tục đổi mới phương pháp đào tạo, linh hoạt trong việc sử dụng công nghệ số và khuyến khích tư duy sáng tạo đã cho thấy tầm nhìn chiến lược cũng như tinh thần học hỏi, mở rộng cánh cửa hội nhập trong đường hướng Đảng và Nhà nước. Đảng cũng luôn nhấn mạnh việc bồi dưỡng năng lực phải đi liền với bồi dưỡng phẩm chất, tinh thần kỷ cương và trách nhiệm của mỗi công dân trong sự nghiệp đổi mới, phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc.

3. KẾT LUẬN

Nghiên cứu vấn đề con người và phát triển con người trong *Văn kiện* Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam vốn không phải là việc làm mới, song, với cách tiếp cận triết học phát triển, chúng tôi rút ra một số kết luận sau:

Con người là đối tượng quan trọng nhất trong vấn đề muôn thuở của triết học, được Đảng ta quan niệm là trung tâm của triết học chính trị, tức là cơ sở lý luận để trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp về phát triển toàn diện xã hội trong bối cảnh quốc tế và đất

nước ta hiện nay. Trong cơ sở lý luận đó, việc coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển bền vững của đất nước là hết sức đúng đắn.

Chủ trương xây dựng con người Việt Nam toàn diện đã được khẳng định và đi vào cuộc sống. Phát triển con người toàn diện với phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thần yêu nước và khát vọng xây dựng đất nước ngày một phồn vinh; với trí tuệ sáng tạo và đổi mới đáp ứng yêu cầu của nền nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đó cũng là trọng tâm của các nhiệm vụ chiến lược về phát triển mà Đảng ta đã đề ra trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa VII, số 07 – NQ/HNTW, ngày 30 tháng 7 năm 1994, *Phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000 theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tập I*, Nxb, Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Báo cáo của Tổng cục thống kê năm 2022.
5. Báo cáo của Cục Thống kê – Bộ Tài chính năm 2021.

HUMAN DEVELOPMENT PERSPECTIVES DURING THE ERA OF INTEGRATION AND REFORM IN THE DOCUMENTS OF THE 13TH NATIONAL CONGRESS OF THE COMMUNIST PARTY

Tran Thi Thuy

Abstract: *The essential task in the development journey of any nation is to focus on human beings and human development. This was also a key topic discussed at the 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam. The article systematizes the Party's perspectives on human development, outlines the viewpoints of the Communist Party of Vietnam on human development presented in the documents of the 13th Congress, and draws several conclusions regarding human resource development in the contemporary context.*

Keywords: *Human development, 13th National Congress, integration, reform.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 21-3-2025; ngày phản biện đánh giá: 08-4-2025; ngày chấp nhận đăng: 21-4-2025)